Đăng cổng TTĐT

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH LONG AN
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN CHÂU THÀNH

Số: 396 /TB-CCTHADS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Châu Thành, ngày 02 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO CÔNG KHAI
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 38/2022/QĐST-DS ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 39/2022/ QĐST-DS ngày 30/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 40/2022/ QĐST-DS ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 42/2022/QĐST-DS ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 43/2022/ QĐST-DS ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 44/2022/ QĐST-DS ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 66/2022/ DS-ST ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 98/2022/ DS-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 83/2022/ DS-ST ngày 19/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 77/2022/ DS-ST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 389/2022/ DS-PT ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 390/2022/ DS-PT ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 376/2022/ DS-PT ngày 12/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 380/2022/ DS-PT ngày 12/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 379/2022/ DS-PT ngày 12/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 86/2022/ DS-ST ngày 19/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 81/2022/ DS-ST ngày 19/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 10/2023/ DS-PT ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 11/2023/ DS-PT ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 411/2022/ DS-PT ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 410/2022/ DS-PT ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 68/2023/DS-PT ngày 28 /02/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 34/2023/ DS-ST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 29/2023/ DS-ST ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 50/2023/DS-ST ngày 20/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 53/2023/ QĐST-DS ngày 28/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 244/2023/ DS-PT ngày 18/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 139/2023/DS-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 71/2022/ DS-ST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 48/2022/QĐCNHGT-DS ngày 17/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 49/2022/QĐCNHGT-DS ngày 19/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 59/2022/ QĐCNHGT-DS ngày 28/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 35/2022/ QĐCNHGT-DS ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 03/2023/ QĐ-PT ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 34/2023/DS-ST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 08/2023/QĐCNHGT-DS ngày 03/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 55/2023/QĐCNHGT-DS ngày 02/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 38/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 39/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 40/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 42/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 47/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 48/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 145/QĐ-CCTHADS ngày 19/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 217/QĐ-CCTHADS ngày 07/11/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 218/QĐ-CCTHADS ngày 07/11/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 299/QĐ-CCTHADS ngày 28/11/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 408/QĐ-CCTHADS ngày 28/12/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 410/QĐ-CCTHADS ngày 28/12/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 433/QĐ-CCTHADS ngày 06/01/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 434/QĐ-CCTHADS ngày 06/01/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 437/QĐ-CCTHADS ngày 06/01/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 471/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 473/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 475/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 477/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 530/QĐ-CCTHADS ngày 06/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 532/QĐ-CCTHADS ngày 06/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 602/QĐ-CCTHADS ngày 09/3/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 868/QĐ-CCTHADS ngày 12/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 919/QĐ-CCTHADS ngày 19/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 993/QĐ-CCTHADS ngày 31/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1136/QĐ-CCTHADS ngày 05/7/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1290/QĐ-CCTHADS ngày 03/8/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 156/QĐ-CCTHADS ngày 11/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 139/QĐ-CCTHADS ngày 17/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 152/QĐ-CCTHADS ngày 21/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 153/QĐ-CCTHADS ngày 21/10/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 231/QĐ-CCTHADS ngày 11/11/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 232/QĐ-CCTHADS ngày 11/11/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 310/QĐ-CCTHADS ngày 28/11/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 186/QĐ-CCTHADS ngày 02/11/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 307/QĐ-CCTHADS ngày 28/11/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 308/QĐ-CCTHADS ngày 28/11/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 309/QĐ-CCTHADS ngày 28/11/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 341/QĐ-CCTHADS ngày 08/12/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 342/QĐ-CCTHADS ngày 08/12/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 349/QĐ-CCTHADS ngày 09/12/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 358/QĐ-CCTHADS ngày 13/12/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 444/QĐ-CCTHADS ngày 12/01/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 445/QĐ-CCTHADS ngày 12/01/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 479/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 480/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 481/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 482/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 548/QĐ-CCTHADS ngày 10/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 549/QĐ-CCTHADS ngày 13/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 550/QĐ-CCTHADS ngày 13/02/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 622/QĐ-CCTHADS ngày 17/3/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 856/QĐ-CCTHADS ngày 10/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 906/QĐ-CCTHADS ngày 17/5/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 09/QĐ-CCTHADS ngày 03/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 10/QĐ-CCTHADS ngày 03/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 11/QĐ-CCTHADS ngày 03/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 12/QĐ-CCTHADS ngày 03/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 13/QĐ-CCTHADS ngày 03/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 565/QĐ-CCTHADS ngày 15/01/2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 155/QĐ-CCTHADS ngày 11/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 393/QĐ-CCTHADS ngày 01/12/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 14/QĐ-CCTHADS ngày 29/3/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An;

Căn cứ mảnh trích đo địa chính số 85-2024 do công ty TNHH đo đạc nhà đất Trung Nghĩa đo vẽ ngày 27/02/2024 và được chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện duyệt ngày 21/3/2024 và mảnh trích đo địa chính số 86-2024, 87-2024, do công ty TNHH đo đạc nhà đất Trung Nghĩa đo vẽ ngày 27/02/2024 và được chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện duyệt ngày 20/3/2024)

Căn cứ biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 16/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Căn cứ thông báo số 361/TB-CCTHADS ngày 17/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về giá tài sản kê biên, thỏa thuận về tổ chức thẩm định giá và tổ chức bán đấu giá ngày 23/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành;

Chi cục Thi hành án dân sự thành huyện Châu Thành, tỉnh Long An thông báo lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản kê biên của ông (bà): **Võ Thụy Kim Thoa và ông Trần Quí Phúc**, địa chỉ: Số 703/8 ấp Thanh Tân, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án cho người được thi hành án, án phí theo các Bản án, Quyết định của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, của Tòa án nhân dân tỉnh Long An và các Quyết định thi hành án của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

1. Đơn vị có tài sản thẩm định giá: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An, địa chỉ trụ sở: Khu Phố 3, Thị trấn Tầm Vu, huyện Châu Thành, tỉnh Long An

2. Tài sản thẩm định giá, gồm :

1/ Tài sản 1:

* Quyền sử dụng đất:

- Thửa đất số 357, tờ bản đồ số 19, có diện tích đo đạc thực tế là 1998 m^2, loại đất lúa. Tọa lạc tại ấp Thanh Quới, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An do bà Võ Thụy Kim Thoa, ông Trần Quí Phúc đứng tên giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất. Có tứ cận như sau :

+ Đông giáp: thửa số 356;
+ Tây giáp: đường GTNT bê tông;
+ Nam giáp: thửa số 380;
+ Bắc giáp: thửa số 299.

* Tài sản gắn liền với đất:

- Nhà cấp 4, có kết cấu móng cột đà pê tông cốt thép, tường xây gạch, mái lợp tole thiết, nền lát gạch men, có diện tích là 47,31 m2.
- Mái che tiền chế: có diện tích 30,6 m2.
- Hàng rào 1: có kết cấu móng cột bê tông cốt thép có chiều cao 2,4 m, trong đó có xây tường lững cao 0,9 m tô 2 mặt, phía trên kéo lưới B 40 cao 1,5 m, tổng chiều dài 83,3 m.
- Hàng rào 2: Có kết cấu cột BTCT đúc sẵn kéo lưới B 40 cao 1,8 m, tổng chiều dài 120 m.
- Cửa cổng : có kết cấu bằng thép hình toàn bộ kích thước: 6,9 m2.
- Trụ cổng: có kết cấu BTCT + gạch có kích thước : 0,736 m3.
- Đường đi bê tông xi măng có chiều dài 26,7 m2 .
- Cây trồng trên đất: 20 cây dừa loại E, 02 cây xoài loại E, 01 cây mận loại B, 01 cây táo loại D.

2/ Tài sản 2:

* Quyền sử dụng đất:

- Thửa đất số 594, tờ bản đồ số 19, có diện tích đo đạc thực tế là 2000 m^2, loại đất lúa. Tọa lạc tại ấp Thanh Quới, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An do ông Trần Quí Phúc đứng tên giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất. Có tứ cận như sau :

+ Đông giáp: đường GTNT bê tông;
+ Tây giáp: thửa 278, 301;
+ Nam giáp: thửa số 300;
+ Bắc giáp: thửa số 279.

* Cây trồng trên đất:

- 41 bụi tre loại D.

3/ Tài sản 3:

* Quyền sử dụng đất:

- Thửa đất số 165, tờ bản đồ số 48, có diện tích đo đạc thực tế là 164,5 m^2, loại đất ONT và thửa đất số 144, tờ bản đồ số 48, có diện tích 126 m2, loại đất lúa. Tọa lạc tại ấp Thanh Tân, xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An do bà Võ Thụy Kim Thoa, ông Trần Quí Phúc đứng tên giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất. Có tứ cận như sau:

+ Đông giáp: đường tỉnh 827 B;

+ Tây giáp: thửa 145;

+ Nam giáp: thửa số 161, 145;

+ Bắc giáp: thửa số 143.

* Tài sản gắn liền với đất:

- Nhà ở : nhà ở riêng lẽ cấp 4, có kết cấu: móng, cột, đà BTCT, tường xây gạch, có ốp gạch men, mái lợp ngói, trần đóng la phong, nền lát gạch men, có diện tích 129 m2.

- Nhà vệ sinh : có kết cấu cột BTCT, tường xây gạch, có ốp gạch men, nền lát gạch men, mái đổ bê tông, có diện tích 7,5 m2.

- Nhà tạm 1: có kết cấu cột BTCT, tường xây gạch, nền lát gạch men, có diện tích 24 m2.

- Nhà tạm 2: có kết cấu cột bê tông đúc sẵn, xà gồ thép, mái lợp tole thiếc và tole fro xi măng, có diện tích 51 m2.

- 01 hệ thống điện, nước .

Nhà ở chính chưa gắn liền tài sản với đất ; nhà đo đạc thực tế để làm cơ sở cho việc bán đấu giá thi hành án.

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản kê biên:

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo các tiêu chí sau:

a) Năng lực pháp lý ;

b) Năng lực kinh nghiệm;

c) Năng lực tài chính, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức thẩm định giá tài sản;

d) Các tiêu chí khác.

đ) Thù lao dịch vụ thẩm định giá tài sản phù hợp với quy định;

5. Tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Long An do Tổng cục thi hành án dân sự (theo thông báo số 281/TB-TCTHADS ngày 10/11/2021) công bố còn hoạt động tính đến thời điểm hiện tại, gồm :

5.1/ Chi nhánh Công ty cổ phần thẩm định giá An Phú An Khánh, địa chỉ : 296 Quốc lộ 1 (tuyến tránh), Phường 6, Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

5.2/ Chi nhánh Công ty cổ phần thương mại dịch vụ và tư vấn Hồng Đức tại tỉnh Long An, địa chỉ : 36A, đường Châu Văn Giác, Phường 4, Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

5.3/ Chi nhánh công ty TNHH thẩm định giá Nova, địa chỉ : 175, Võ Công Tồn , khu phố 3, Thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, Tỉnh Long An.

5.4/ Chi nhánh Công ty TNHH dịch và tư vấn đầu tư và thẩm định giá Laha, địa chỉ : số 15A, Hùng Vương, Khu phố 2, Phường 2, Thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

5.5/ Chi nhánh Công ty TNHH thẩm định giá Đỉnh Vàng , địa chỉ : số 35, Nguyễn Hữu Thọ, Khu phố 2, Phường 3, Thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Và các tổ chức thẩm định giá trên địa bản tỉnh Long An .

6. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia nộp hồ sơ:

Tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Long An có đủ điều kiện nộp hồ sơ đăng ký tham gia trực tiếp tại trụ sở Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An trong thời hạn **05** ngày làm việc, kể từ ngày 02/5/2024 đến hết ngày 07/5/2024 (Trong giờ hành chính: Sáng từ 07 giờ 30 đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 phút), liên hệ Chấp hành viên Trần Thành Được.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo CCTHADS (báo cáo) ;
- Cục THADS tỉnh (Đăng tải trên Cổng TTĐT) ;
- Niêm yết tại trụ sở CCTHADS huyện ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN TRUNG CẤP

Trần Thành Được